

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHỆ
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày: 12-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHỆ, TỈNH THANH HÓA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế Hải

2. Ông Nguyễn Đắc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Duyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/TLST – HS ngày 06 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST – HS ngày 28 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Trịnh Văn Đ – Sinh năm: 1979 tại xã HQ, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT: Thôn HN, xã HQ, huyện HH, Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Trịnh Văn Đ1 – Sinh năm: 1952 và bà: Nguyễn Thị S (Đã chết); Vợ: Lê Thị H – Sinh năm: 1981; Có 02 con: Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 22/12/2021 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Bà Hoàng Thị Nh - Sinh năm: 1956; Trú tại: TDP Hữu Lộc, phường Trúc Lâm, thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa (Chết)

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại: Anh Dương Văn Q – Sinh năm: 1980; Trú tại: Phố 7, phường ThKh, thành phố ThH, tỉnh Thanh Hóa (Vắng)

*** Bị đơn dân sự:** Công ty Cổ phần dịch vụ tổng hợp dầu khí Vũng Tàu

Địa chỉ: Số 63, đường 30/4, phường ThNh, TP VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Văn Ng – Chức vụ: Giám đốc (Vắng)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Lê Thị D – Sinh năm: 1983; Trú tại: Phố 7, phường ThKh, thành phố ThH, tỉnh Thanh Hóa (Văng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn Đ, sinh năm 1979 trú tại Thôn HN, xã HQ, huyện HH, Thanh Hóa là hợp đồng lái xe ô tô cho Công ty Cổ phần dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu, có địa chỉ tại số 63 đường 30/4, phường Thống Nhất, thành phố Bà Rịa – Vũng Tàu.

Khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 21/10/2021, Trịnh Văn Đ – Sinh năm 1979 trú tại Thôn HN, xã HQ, huyện HH, Thanh Hóa là hợp đồng lái xe ô tô cho Công ty Cổ phần dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu, có địa chỉ tại số 63 đường 30/4, phường Thống Nhất, thành phố Bà Rịa – Vũng Tàu điều khiển xe ô tô BKS 37C – 262.89 của Công ty lưu thông trên đường Bắc Nam 2, theo hướng từ Quốc lộ 1A đi phường ML, thị xã NghS trên làn đường dành cho xe cơ giới, khi đến ngã tư giao nhau với đường Đông Tây 2 thuộc địa phận tổ dân phố Đoàn Hùng, phường Hải Bình, thị xã NghS, Thanh Hóa, do không chú ý quan sát, làm chủ tốc độ nên xe ô tô do Đạo điều khiển đã đâm vào xe mô tô BKS 36H8 – 2383 do bà Hoàng Thị Nh, sinh năm 1956 trú tại tổ dân phố HL, phường TrL, thị xã NghS, Thanh Hóa điều khiển đang đi từ bên trái đường Đông Tây 2 tới (*theo hướng từ phường HB đi phường TrL, thị xã NghS*). Vụ va chạm làm bà Nh và xe mô tô ngã xuống mặt đường, người và xe bị xe ô tô đẩy trượt trên mặt đường 22,5m mới dừng lại. Bà Nh bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu nhưng đến 00 giờ 05 phút, ngày 22/10/2021 bà Nh tử vong, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 3348/GĐPY - PC09, ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của bà Hoàng Thị Nh là do “*Đa chấn thương*”.

Tại kết luận giám định số 3408/PC09, ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- *Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước trán xe cách thành xe bên phải 24cm xe ô tô BKS 37C – 262.89 với mặt ngoài đầu mút tay phanh bên phải xe mô tô BKS 36H8 – 2383.*

- *Tại thời điểm va chạm xe mô tô BKS 36H8 – 2383 có hướng chuyển động gần vuông góc, từ trái qua phải so với hướng chuyển động của xe ô tô BKS 37C – 262.89.*

- *Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà xước (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn đường bên phải dành cho xe cơ giới, hướng từ Bắc vào Nam, trong khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Đông Tây 2 và đường Bắc Nam 2.*

- Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Tại kết luận giám định kỹ thuật điện tử đoạn VIDEO ghi lại diễn biến vụ tai nạn số 3574/PC09, ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 tệp video của 01 thẻ nhớ gửi giám định.

- Mô tả một số hình ảnh trong tệp video gửi giám định – Được thể hiện trong Phụ lục kèm theo.

- Trước khi xảy ra tai nạn xe mô tô di chuyển từ trái qua phải (theo hướng quan sát của camera) vuông góc với hướng di chuyển của xe có gắn camera.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 09/KLĐGTS, ngày 20/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã NghS kết luận: Chiếc xe mô tô BKS BKS 36H8 – 2383 bị thiệt hại 1.310.000^d (Một triệu ba trăm mười nghìn đồng; xe ô tô BKS 37C – 262.89 bị thiệt hại 7.050.000^d (Bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra bị can Trịnh Văn Đ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của Đạo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xác minh về nhân thân của bị can xác định, bị can chưa có tiền án, tiền sự.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng, tài liệu, giấy tờ sau : 01 xe ô tô, biển kiểm soát 37C-262.89 cùng các giấy tờ liên quan và 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trịnh Văn Đ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 36H8 - 2383 và giấy tờ xe.

Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, sau khi phục vụ công tác định giá, cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã NghS đã ra quyết định trả lại vật chứng, tài liệu, giấy tờ đã thu giữ cho chủ sở hữu hợp pháp và người được ủy quyền nhận theo đúng quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trịnh Văn Đ đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Hoàng Thị Nh 180.000.000^d (Một trăm tám mươi triệu đồng), gia đình nạn nhân không yêu cầu gì thêm về dân sự và đã làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trịnh Văn Đ.

Bản cáo trạng số: 56/CT – VKSNS ngày 05/4/2022 của VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Trịnh Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS.

**Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Trịnh Văn Đ là từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trịnh Văn Đ đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Hoàng Thị Nh 180.000.000^d (*Một trăm tám mươi triệu đồng*), gia đình nạn nhân không yêu cầu gì thêm về dân sự và đã làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trịnh Văn Đ nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với phần thiệt hại về tài sản xe ô tô BKS: 37C-262.89 là 7.050.000^d, hiện tại phía Công ty Cổ phần dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu có đơn đề nghị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị HĐXX không xem xét.

* Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng, tài liệu, giấy tờ sau : 01 xe ô tô, biển kiểm soát 37C-262.89 cùng các giấy tờ liên quan và 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trịnh Văn Đ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 36H8 - 2383 và giấy tờ xe.

Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, sau khi phục vụ công tác định giá, cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã NghS đã ra quyết định trả lại vật chứng, tài liệu, giấy tờ đã thu giữ cho chủ sở hữu hợp pháp và người được ủy quyền nhận theo đúng quy định. Đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật

Bị cáo, người bị hại thống nhất với tội danh mà VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa truy tố, không có tranh luận gì. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã NghS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã NghS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Trịnh Văn Đ khai nhận vào khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 21/10/2021, Trịnh Văn Đ điều khiển xe ô tô BKS 37C – 262.89 lưu thông trên đường Bắc Nam 2 theo hướng từ Quốc lộ 1A đi phường ML, thị xã NghS, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn nơi giao nhau nên Đạo đã điều khiển xe ô tô đâm vào xe mô tô do bà Hoàng Thị Nh điều khiển đang đi từ bên trái đường Đông Tây 2 tới. Hậu quả, bà Nh bị thương nặng và tử vong sau đó do đa chấn thương, xe mô tô BKS BKS 36H8 – 2383 bị thiệt hại 1.310.000^d (*Một triệu ba trăm mười nghìn đồng*; xe ô tô BKS 37C – 262.89 bị thiệt hại 7.050.000^d (*Bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*)).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai tại CQĐT, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

Tại phiên toà, đại diện VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Trịnh Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân Hoàng Thị Nh, gây thiệt hại về tài sản cho những người liên quan. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1, 2 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như để phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã nhanh chóng nhờ mọi người xung quanh đưa người bị hại đến bệnh viện để cấp cứu, tuy nhiên, do vết thương quá nặng nên người bị hại đã tử vong sau đó. Bị cáo đã đến thăm hỏi, chia buồn cũng như thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình người bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội nêu trên, cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Nên nghĩ, không cần thiết

phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo cũng như thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Chấp nhận việc thỏa thuận bồi thường xong giữa bị cáo với gia đình người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã NghS và VKSND thị xã NghS đã xử lý đúng theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[7] Án phí: Buộc bị cáo Trịnh Văn Đ phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS.

- Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Trịnh Văn Đ 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi tư*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã HQ, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa, để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 các điểm a khoản 1 Điều 23; mục 1 phần I và điểm b tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Văn Đ phải chịu **200.000^d** (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND thị xã NghS;
- Cơ quan CSĐT-CA thị xã NghS;
- Nhà tạm giữ - CA thị xã NghS;
- Chi cục THADS thị xã NghS;
- Bị cáo;
- Đại diện theo ủy quyền của người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Nga